

CÚNG DƯỜNG MUỜI HAI TRỜI ĐẠI UY ĐỨC
PHẨM BÁO ÂN
MỘT QUYỀN

Hán dịch: BẤT KHÔNG
Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ Bồ Tát **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra) quan sát Người, Trời xót thương tất cả không ngưng nghỉ, tự nói rằng: "Tất cả chúng sinh: 4 Đại luôn thay đổi không ngừng, có mọi thứ bệnh, hoặc Quý Ma đến gây ra mọi thứ bệnh mê đảo Thé Gian giảm bớt Thọ Mệnh. Làm sao đổi trị được mọi thứ gây tổn hại bên trong bên ngoài như vậy? Vì chúng sinh chẳng tri ân cho nên có sự trái ngược như vậy.

Dùng cái gì làm Ân? Ấy là các Trời: Địa, Thủy, Hỏa, Phong, Nhật, Nguyệt có ân dưỡng dục bên trong bên ngoài.

Làm sao báo đáp được các Ân như vậy? Ấy là 4 Đại Chủng có phần tinh túy là Trời với nhóm Nhật Nguyệt

Cúng dường Trời ấy có mọi điều lợi. Khí Giới (giới vật chất) Sinh Giới (giới hữu tình) thảy đều tăng sức mạnh. Ai làm điều ấy? Số lượng bao nhiêu? Ấy là Trời đó có mươi hai là: Địa Thiên, Thủy Thiên, Hỏa Thiên, Phong Thiên, Y Xá Na Thiên, Đề Thích Thiên, Diêm Ma Thiên, Phạm Thiên, Tỳ Sa Môn Thiên, La Sát Thiên, Nhật Thiên, Nguyệt Thiên

Địa Thiên vui thời có hai lợi ích. Một là Thân người bền chắc, sắc đẹp sức lực tăng trưởng. Hai là Khí Giới, Địa Chủng tăng trưởng mùi vị, sức lực

Trời này giận thời có hai điều hao giảm. Một là thân người loạn hoại, sắc đẹp sức lực bị giảm bớt. Hai là mùi vị, sức lực của Khí Giới (giới vật chất) và đất đều trái ngược gốc

Thủy Thiên vui thời có hai lợi ích. Một là thân người chẳng bị khát. Hai là mưa thấm ướt theo Thời

Trời này giận thời cũng có hai điều hao giảm. Một là thân người bị khô khát. Hai là Khí Giới bị hạn hán, Thần Hạn hán (bạt), vạn vật khô héo. Hoặc tuôn mưa lớn, Thé Giới ngập nước tuôn chảy làm tổn hoại cây cỏ chẳng kịp cung cấp cho chúng sinh

Hỏa Thiên vui thời có hai lợi ích. Một là nhiệt khí (sức nóng) của thân người tùy thời thêm bớt. Hai là Thời Tiết chẳng nghịch

Trời này giận thời cũng có hai điều hao giảm. Một là sức nóng của thân người thêm bớt chẳng đúng thời. Hai là tự nhiên phát lửa thiêu đốt các vật

Phong Thiên vui thời có hai lợi ích. Một là thân người nhẹ nhàng an ủn, cử động tùy theo Tâm Ý. Hai là Khí Giới không có nghiêng động mà tùy Thé Gian có gió lạnh ôn hòa chẳng gây hao giảm cho loài Tình (Hữu Tình) Phi Tình (Vô Tình)

Trời này giận thời cũng có hai điều hao giảm. Một là thân người với âm thanh chẳng được tùy ý. Hai là gió lớn thổi tràn tàn phá Thé Gian. Hoặc chẳng nổi gió khiến cho cây cỏ chẳng thuận theo Thời.

Nếu có 4 Đại Tình như vậy. Trời giận dữ gây nạn thì nhà vua và người dân vào ở trong Tháp Ngũ Luân của Như Lai, thọ trì các Giới, quy y Tam Bảo, nghiệp tâm mà trụ nên tác Quán này

Đất y theo nước sinh, vì tính của nước trống rỗng cho nên đất cũng vô thường.

Nước y theo gió sinh, vì tính của gió trống rỗng cho nên nước cũng vô thường.

Lửa y theo nước, gió sinh; vì tính của nước, gió trống rỗng cho nên lửa cũng vô thường.

Gió y theo hư không, vì hư không không có thể cho nên gió cũng vô thường.

Vì gió trống rỗng nên lửa trống rỗng

Vì lửa trống rỗng nên nước trống rỗng

Vì nước trống rỗng nên đất trống rỗng.

Vì đất trống rỗng nên loài Hữu Tình, Phi Tình sinh ra trên đất thảy đều vô thường

Tác Quán này thời chư Thiên hết giận dữ, không có chỗ y trú

Khi ấy Hành Giả lại tác Quán này

Hư Không tuy không có, mới có Hư Không, vì thế nên được tên gọi là Hư Không. Tên gọi át có Thể. Bởi vì Hư Không có cho nên gió cũng có. Vì gió có cho nên nhóm nước, đất thảy đều có Thể.

Tác Quán này thời chư Thiên vui vẻ, uy quang tăng gấp bội, an ổn mà trụ

Y Xá Na Thiên vui thời chư Thiên cũng vui, Ma Chúng chẳng loạn. Xưa gọi là Ma Hê Thủ La (Mahe'svara).

Đức Phật nói: "Nếu cúng dường Ma Hê Thủ La (Đường gọi là: Đại Tự Tại) tức đã cúng dường tất cả chư Thiên"

Trời này giận thời chúng Ma đều hiện, quốc thổ hoang loạn

Thiên Đế Thích là chủ của cõi Địa Cư, ghi nhận mọi điều thiện ác do chúng sinh gây tạo ra. Trời này vui thời quốc thổ an ổn, người dân chẳng loạn

Trời này giận thời xảy ra đao binh chiến tranh, các vua cõi Địa Cư thảy đều chẳng yên

Diêm Ma Thiên vui thời người không bị chết đột ngột, dịch khí chẳng phát

Trời này giận thời người bị chết không đúng thời, dịch khí tràn đầy

Phạm Thiên là chủ của cõi Thượng Thiên, là cha của chúng sinh. Trời này vui thời Khí Thế Gian an ổn không có loạn động, tại vì sao? Vì Vào thời Kiếp Sơ, Trời này thành lập Khí Thế Gian vậy. Chúng sinh không loạn dùng **Chính Trị Thế** (Trị đòn bằng chính pháp), sao lại thế? Vì vua cha vui vẻ vậy.

Trời này giận thời Thế Gian chẳng yên, có mọi thứ bệnh cho đến cây cỏ thay đều héo úa rơi rụng, chúng sinh mê hoặc tên gọi như người say

Tỳ Sa Môn vui thời chúng Dược Xoa vui, chẳng hại người dân chẳng hành độc thũng. Khi giận thời đều loạn

La Sát Thiên vui thời các Đạm Hoàn Quỷ Túy cũng vui, chẳng phun khí độc, chẳng gây tạo hạnh ác. Trời này giận thời thảy đều hiện loạn

Nhật Thiên vui thời ánh sáng chẳng làm tổn hại vật, người giận chẳng ngu độn, Hữu Tình, Phi Tình thảy đều khoái lạc

Trời này giận thời mắt độ không có ánh sáng, tuy có mắt nhưng chẳng thể thấy vật, lạnh khổ thông nhau lấn bức

Nguyệt Thiên vui thời ánh sáng lạnh tăng thêm khiến cho vật, người không có bệnh nóng sốt. Khi giận thời buông bỏ hết

Nhật Nguyệt trợ nhau chiêu soi có lợi ích lớn, thời tiết hòa dung, chúng sinh làm việc mỗi mỗi tùy vui. Vào thời Kiếp Sơ, con người có sắc đẹp như chư Thiên, dần dần tham đắm mù vị nên giảm bớt ánh sáng của thân, dời bỏ tâm lành mà tạo nghiệp

ác, Thế Gian chẳng thuận mà có lạnh nóng. Chính vì thế cho nên Nhật Nguyệt Thiên đài này hóa thành giấc mộng vậy

Chư Thiên như vậy, lúc nào thì vui vẻ? Lúc nào thì giận dữ? Ấy là quốc vương với các người dân dùng **Phi Trị Thê** (Trị đài không đúng chính pháp) tạo nghiệp chẳng lành, thường hành giết hại, trộm cắp mà buông bỏ Chính Pháp. Khi ấy chư Thiên đều sinh buồn lo. Buồn lo tức quá liền sinh giận dữ

Nếu thiên tai muốn khởi. Trước tiên có điềm quái lạ là không có mây mà tuôn mưa, các tinh tú tùy loạn (Không mây mà tuôn mưa là nước mắt của chư Thiên ấy buồn khóc vậy). Nếu ngừng nghiệp ác, dùng Chính Trị Thê thì chư Thiên vui vẻ thay đều đến hộ giúp, hương thơm xông ướp kháp, tăng thiện giảm ác

Nếu có người biết rõ nhóm Đại Thánh Uy Đức Thiên này dùng Tài Thí (đem tiền của cúng thí) trang nghiêm sinh thân áy. Sau đó dùng Pháp Thí hiển Pháp Thân áy kèm hành Từ Bi chẳng giết sinh mệnh. Đem cúng dường này làm **báo ân** vậy

Đời có số lượng chư Thiên Quỷ Thần rất nhiều, tại sao chỉ cúng dường mười hai Trời khiến an lập quốc thổ, vạn tinh tú an vui? Vì 12 Trời tổng nghiệp tất cả Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Tinh Tú, Minh Quan thể nên cúng dường hiểu rõ 12 Trời tức được tất cả hàng Trời Rồng ứng hộ.

Bởi thế nên Địa Thiên với các vị Thần trên mặt đất, các Quỷ Thần ở đống cát, dưới gốc cây đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Thủy Thiên và các vị Thần ở các sông, giòng chảy, sông nhỏ, sông lớn, biển lớn với các chúng Rồng đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Hỏa Thiên và các Hỏa Thần cùng với các Chung Trì Minh Thần Tiên đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Phong Thiên và các Phong Thần, hàng Vô Hình Lưu Hành Thần đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Y Xá Na Thiên và các Ma Chung đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Đé Thích Thiên với nhóm Tô Mê Lô (Sumeru: Núi Tu Di), tất cả các núi là nơi nghiệp hàng Trời, Quỷ... đều đến vào Đạo Trường cùng lúc nhận cúng dường

Diễn Ma Thiên với các hàng Ngũ Đạo Minh Quan, Thái Sơn Phủ Quân, Ty Mệnh, Hành Dịch Thần, các loài Quỷ đói... đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Phạm Thiên với tất cả chư Thiên thuộc trời Tĩnh Lự ở Sắc Giới đều đến vào Đạo Trường cùng lúc nhận cúng dường

Tỳ Sa Môn Thiên với các hàng Dược Xoa, Thôn Thực Quỷ Thần... đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

La Sát Thiên Tử, La Sát, cúng Thực Huyết Quỷ... đều đến vào Đạo Trường cùng lúc nhận cúng dường

Nhật Thiên với các Tinh Chung, bảy Diệu, các Chấp, Hàng Du Không, tất cả Quang Thần... đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Nguyệt Thiên với các hàng Trụ Không, 28 Tú, 12 Cung Thần, tất cả Tú Chung... đều đến vào Đàm Trường cùng lúc nhận cúng dường

Nên Quán như vậy.

Thiên Chủ như vậy, thân đối trước Đức Phật thề sẽ phụ giúp thắt cả Hữu Tình, hộ trì quốc giới, thủ hộ Chính Pháp. Như khi Triệu Thỉnh thời chẳng vượt Bản Thệ quyết định có ảnh hưởng. Trong khoảng thời gian chưa Phát Khiển thì trụ ở Đàm Trường chẳng xa lìa Hành Giả. Chính vì thế cho nên Cúng Dường sau đó nên Cúng Tạ. Các việc thông suốt rồi cầu xin vui vẻ

Lúc Triệu Thỉnh thời dùng các Biệt Ân Minh, hoặc dùng Tổng Thỉnh Ân Minh cũng được vậy

Tại sao chỉ có chút ít vật cúng thí lại có thể khiến cho Thiên Chúng với các Quý Thần đều được thọ dụng?

Áy là do 3 loại nghĩa về “**chỉ có chút ít vật cúng mà tất cả đều được thọ dụng”**

Một là do ba Mật gia trì, tức là vận tâm Pháp Giới Thật Tướng Diệu Cúng

Hai là do Đại Từ Bi

Ba là do các Thiên Chủ có nhiều Phước Lực như loài Rồng có chút ít nước, do Phúc lực của mình nên rưới khắp các Quốc Thổ

Chú nơi chư Thiên, bởi vì Phúc của người ở khắp bốn thiên hạ đều chẳng bằng Phúc Tài của một người ở cõi Tứ Thiên Vương. Tùy theo chí của Trì Chủ thêm bớt mà phước của chư Thiên có nhiều cho nên được cúng chút ít cũng tràn khắp tất cả. Vì Phước của Trời nhiều nên giao phó điều ấy thành rộng

Lại giả sử tuy hình sắc, mùi vị có thấp kém... do ba nghĩa trước đều thành Đề Hò vi diệu thanh tịnh. Như Kỳ Bà thương tất cả tức vạn vật thành thuỷ. Ni Kiện chú vào chất độc thì chất độc trở ngược thành thuỷ

Thế gian còn được như thế huống chi Hành Giả tùy thuận Phật Giáo, khởi Đại Từ Bi tác ba Mật gia trì u!

Lại do Phước của Trời mà vật cúng thấp kém ấy thành vật cúng vi diệu thanh tịnh. Như Thạch Ma Nam được Thạch Thành Vương làm Thế Nữ lấy cát làm vàng. Chúng phu nhân xinh đẹp chẳng ham tiếc của thế gian chỉ vui thuận chính bởi vì chẳng khinh việc bố thí ít mà vui thích với Từ Thị (bố thí do tâm hiền lành)vậy

Nếu Trời chẳng ưa thích, liền thỉnh **Ngoại Kim Cương Bộ Chủ Tứ Tý Bát Động Phẫn Nộ Minh Vương** cúng dường quy y. Lúc đó chư Thiên tùy thuận Giáo Sắc vui vẻ hộ trì vậy

Nếu cúng dường thời (chư Thiên) đến ngồi ở phương nào?

Ấy là: Đề Thích ở phương Đông, Hoà Thiên ở Đông Nam, Diêm Ma ở phương Nam, La Sát ở Tây Nam, Thủy Thiên ở phương Tây, Phong Thiên ở Tây Bắc, Tỳ Sa Môn ở phương Bắc, Y Xá Na ở Đông Bắc, Bản Tôn (Tứ Tý Bát Động Minh Vương) ở trung ương, bốn góc là Phạm Thiên, Địa Thiên, Nhật Thiên, Nguyệt Thiên. Như vậy mà trụ

Cúng dường như thế nào? Trời nào làm đầu ? Ấy là: hoặc y theo phương vị , bắt đầu từ phương Đông, hồi thuận mà cúng.Hoặc có nguyện riêng (biệt nguyện)y theo Pháp của nhóm Túc Tai mà cúng dường

Nếu cầu Túc Tai, dùng Đề Thích làm đầu

Nếu cầu Tăng Ích, dùng Phạm Thiên làm chủ

Nếu cầu Điều Phục, dùng Đại Tự Tại làm đầu

Nếu cầu Kính Ái, dùng Tỳ Sa Môn làm đầu. Còn lại hồi thuận mà cúng

Hoặc muốn ngừng đao binh, dùng Đề Thích làm chủ

Nếu muốn trừ trừ các nạn Dược Xoa, La Sát..dùng Tỳ Sa Môn La Sát Thiên

Nếu muốn trừ Dịch (bệnh dịch) dùng Diêm Ma Thiên

Nếu muốn trừ nạn hạn hán, Thần hạn hán, hòng thủy... đều dùng Thủy Thiên

Nếu muốn trừ oán tai dùng Phong Thiên và đối với Trời này, cầu nhóm Phong nạn

Nếu muốn điều người dùng Phạm Thiên Vương

Nạn về nước, dùng Hoà Thiên

Nạn về lửa, dùng Thủy Thiên

Hàng Ma dùng Y Xá Na Thiên hoặc dùng Hỏa Thiên
Trấn nơi ác, dùng Địa Thiên cộng với cầu về Ngũ Cốc
Nếu cầu Quan Vị, dùng Đế Thích Thiên
Nếu cầu Trí, dùng Nhật Thiên
Nếu cầu Định, dùng Nguyệt Thiên
Nếu muốn trừ bệnh nóng lạnh (hàn nhiệt), tùy dùng Nhật Nguyệt Thiên (Nhật
Thiên trừ lạnh, Nguyệt Thiên trừ nóng)

Nếu có bệnh về 4 Đại, tùy dụng Tứ Đại Tinh Thiên
Như vậy làm đầu. Còn lại theo thứ tự hồi thuận mà cúng
Vì phú (giàu có) dùng Tỳ Sa Môn
Vì Quý nên dùng Phạm Thiên

Đồ vật cúng dường ấy đều thuần một vật; nước thơm, hương xoa, hoa mùa, ngũ
cốc, cơm (hoặc cháo) đèn cây, đuốc... cắm đầy một vật khí rồi cúng dường. Đốt hương
xông ướp khắp, thanh tịnh như Pháp

Nghi thức cúng dường, các Biệt Ân Minh với cách vẽ tượng ấy, mọi loại Pháp
nghĩa ... như Bộ khác nói

Bồ Tát Phổ Hiền vì độ chúng sinh tự hỏi tự đáp nhân duyên như vậy, báo ân như
vậy, cầu nguyện như vậy, Pháp Quán như vậy, ba Mật như vậy, phuơng tiện như vậy,
Đại Lực như vậy, tùy ý diễn nói dâng lên Đức Thế Tôn

Đức Thế Tôn nói lời nghĩa lý như vậy: "Lành thay! Lành thay! Như ông đã
nói chân thật không hư dối. Mười hai Thiên này tức là chư Phật xa xưa vì độ
chúng sinh nên đi đến hiện ra. Chính vì thế cho nên Hành Giả chẳng thể y theo
hình Thế Thiên mà chỉ quán Pháp Thân của Thiên ấy để trang nghiêm

Nếu có người tùy thuận Ta với lời ông nói mà cúng dường Trời đó. Ở trước
Thiên Tượng này giảng đọc Bát Nhã, Kinh Pháp thăm sâu sẽ khiến cho chư
Thiên đều rất vui vẻ vậy

Vì chư Thiên vui vẻ cho nên tất cả chúng sinh đều được vui vẻ. Được tất cả
chúng sinh vui cho nên chư Phật cũng vui. Vì chư Phật vui cho nên viên mãn Tất
Địa Thế Gian và Xuất Thế Gian

NGHI QUÝ CỦA 12 THIỀN
(Một quyển_Hết)

12/03/2007